

THÔNG BÁO

Về việc Tổ chức Seminar chuyên đề “Điều gì làm cho một câu hỏi nghiên cứu và một bài báo học thuật trở nên thú vị”

Nhằm trao đổi, chia sẻ kiến thức về cách xác định câu hỏi nghiên cứu và giới thiệu một số phương pháp nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức seminar với các chuyên đề liên quan đến trình bày nghiên cứu, cách đặt câu hỏi thế nào có thể thuyết phục người khác..., cụ thể như sau:

1. NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ

Chuyên đề 1: “Phương pháp xây dựng câu hỏi nghiên cứu thú vị”.

Chuyên đề 2: “Ưu, nhược điểm và ví dụ về phương pháp Field Experiments ở Việt Nam”.

2. BÁO CÁO VIÊN

Phó Giáo sư MARKUS D. TAUSSIG, Tiến sĩ ngành Quản trị chiến lược tại Đại học Harvard, hiện là giảng viên trường Rutgers Business School thuộc Đại học Rutgers - là tổ chức giáo dục đại học lâu đời thứ 8 tại Mỹ. Năm 2019, PGS là thành viên của Ủy ban về Hệ thống Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm ở nước ngoài, Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa kỳ (FDA). PGS Markus nhiều lần nhận giải thưởng Bài báo hay nhất tại các Hội thảo, Hội nghị quốc tế như: Best Article Award AOM PNP Division-2017, Best Paper Award, AIB Southeast Asia Special Conference-2014, Best Paper Award, UNDP Oikos Young Scholars Development Academy-2009.

3. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ NGÔN NGỮ SỬ DỤNG CHÍNH

a) **Thời gian:** 7h30 ngày 13/05/2023 (Thứ 7)

b) **Địa điểm:** Hội trường C - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh - số 140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

c) **Ngôn ngữ sử dụng chính tại Seminar:** tiếng Anh

4. THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU THAM DỰ

- Giảng viên là chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường và Giảng viên hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường (theo Phụ lục 1 đính kèm).



- Ngoài ra, các giảng viên, nghiên cứu sinh, dự bị tiến sĩ, học viên cao học, sinh viên có khả năng nghe và trình bày bằng tiếng Anh (*không thuộc Phụ lục 1*) do các khoa đăng ký theo số lượng phân bổ như sau:

| STT | Đơn vị | Số lượng đại biểu | Ghi chú |
|-------------------|--|-------------------|---------|
| 1 | Khoa Sinh học và Môi trường | 20 | |
| 2 | Khoa Công nghệ Cơ khí | 15 | |
| 3 | Khoa Công nghệ Điện – Điện tử | 15 | |
| 4 | Khoa Tài chính - Kế toán | 25 | |
| 5 | Khoa Quản trị Kinh doanh | 25 | |
| 6 | Khoa Công nghệ Thực phẩm | 25 | |
| 7 | Khoa Công nghệ may và Thời trang | 15 | |
| 8 | Khoa Công nghệ Hóa học | 20 | |
| 9 | Khoa Công nghệ thông tin | 25 | |
| 10 | Khoa Chính trị - Luật | 15 | |
| 11 | Khoa Ngoại ngữ | 25 | |
| 12 | Khoa Du lịch và Ẩm thực | 25 | |
| 13 | Khoa Khoa học Ứng dụng | 5 | |
| 14 | Khoa Giáo dục thể chất và An ninh Quốc phòng | 5 | |
| Tổng cộng: | | 260 | |

Đề nghị các Trường đơn vị triển khai thông báo đến toàn thể giảng viên, nghiên cứu sinh, dự bị tiến sĩ, học viên cao học, sinh viên thuộc khoa mình và gửi danh sách đăng ký đại biểu (*theo mẫu đính kèm tại Phụ lục 2*) về Phòng Khoa học Công nghệ trước **15h00 ngày 08/5/2023**.

Mọi chi tiết xin liên hệ Ông Đào Xuân Bao - Phòng Khoa học Công nghệ, số điện thoại: 0977049583, email: baodx@hufi.edu.vn.

Trân trọng./✓

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, KHCN. ✓

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Lê Thị Hồng Ánh

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG

(Kèn theo Thông báo số 309/DCT ngày 20 tháng 04 năm 2023 của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh)

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|-----|--|-------------------------------|-------------------------|----------------------|-------------------|
| 1 | Nghiên cứu thiết kế chế tạo mô hình thí nghiệm sấy đa năng có bộ điều khiển và giám sát thông minh | Khoa Công nghệ Cơ khí | ThS. Nguyễn Thị Út Hiền | | Đề tài giảng viên |
| 2 | Nghiên cứu thiết kế robot Delta dùng trong dây chuyền phân loại và đóng gói sản phẩm thực phẩm dùng kỹ thuật xử lý ảnh và tay gấp mềm | Khoa Công nghệ Cơ khí | ThS. Nguyễn Minh Huy | | Đề tài giảng viên |
| 3 | Nghiên cứu thiết kế chế tạo thiết bị đo thông số nhiệt vật lý của thực phẩm theo phương pháp xung nhiệt | Khoa Công nghệ Cơ khí | TS. Đỗ Hữu Hoàng | | Đề tài giảng viên |
| 4 | Thiết kế và chế tạo mô hình gia công phối tự động phục vụ đào tạo thực hành ngành Cơ Điện Tử | Khoa Công nghệ Cơ khí | Nguyễn Minh Quang | ThS. Phạm Văn Toàn | Đề tài sinh viên |
| 5 | Nghiên cứu thiết kế găng tay giúp cải thiện phương pháp vật lý trị liệu | Khoa Công nghệ Cơ khí | Phan Trương Hải Phi | ThS. Nguyễn Tấn Ken | Đề tài sinh viên |
| 6 | Thiết kế mô hình đếm xe máy vào-ra tại hầm xe Giáo viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên cơ sở công nghệ lora | Khoa Công nghệ Điện - Điện tử | Vũ Văn Chinh | ThS. Lê Minh Thanh | Đề tài sinh viên |
| 7 | Thiết kế chương trình chẩn đoán dựa trên X-quang ngực | Khoa Công nghệ Điện - Điện tử | ThS. Ngô Hoàng Ân | | Đề tài giảng viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|-------------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 8 | Thiết kế và thi công mô hình thí nghiệm bộ nghịch lưu áp 3-pha 3-bậc dạng T và nghiên cứu kỹ thuật điều chế PWM nhằm cân bằng điện áp tụ và giảm điện áp Common Mode | Khoa Công nghệ Điện - Điện tử | TS. Phạm Thị Xuân Hoa | | Đề tài giảng viên |
| 9 | Điều chế độ rộng xung dịch pha sóng mang cho bộ biến đổi công suất đa pha, đa bậc điều khiển phân tán ghép nối tiếp và song song các mô đun. | Khoa Công nghệ Điện - Điện tử | ThS. Nguyễn Phú Công | | Đề tài giảng viên |
| 10 | Thiết kế và thi công mô hình thí nghiệm bộ nghịch lưu 3 pha 5 bậc cascade sử dụng phương pháp điều chế vector không gian nhằm mục tiêu giảm điện áp common mode. | Khoa Công nghệ Điện - Điện tử | Trần Thị Xuân Tuyết | ThS. Nguyễn Phú Công | Đề tài sinh viên |
| 11 | Ứng dụng IoT giám sát và bù hệ số công suất (cosφ) trong hệ thống điện tại xưởng thực hành điện | Khoa Công nghệ Điện - Điện tử | Nguyễn Thanh Trường | ThS. Chiêm Trọng Hiền | Đề tài sinh viên |
| 12 | Phát triển và thẩm định phương pháp UV-Vis nhằm thay thế GC-FID trong định lượng biodiesel tổng hợp bằng phản ứng chuyển đổi ester hóa. | Khoa Công nghệ Hóa học | TS. Đặng Tấn Hiệp | | Đề tài giảng viên |
| 13 | Tinh dầu từ củ của cây gừng (<i>Zingiber officinale</i>) Việt Nam và Trung Quốc: So sánh thành phần hóa học, tính kháng khuẩn. | Khoa Công nghệ Hóa học | Võ Phan Gia Hùng | ThS. Phan Thị Thanh Diệu | Đề tài sinh viên |
| 14 | Nghiên cứu cải tiến màng polymer tinh bột sắn bằng phụ gia kháng khuẩn tự nhiên định hướng bảo quản nho Ninh Thuận | Khoa Công nghệ Hóa học | Nguyễn Tiến Dũng | ThS. Nguyễn Thị Lương | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 15 | Nghiên cứu chế tạo màng polymer ăn được trên cơ sở tinh bột ngô oxy hóa ứng dụng bảo quản dâu Đà Lạt. | Khoa Công nghệ Hóa học | Bùi Thị Kiều Oanh | ThS. Lê Thị Hồng Thúy | Đề tài sinh viên |
| 16 | Nghiên cứu ly trích và đánh giá hàm lượng tanin, phenolic tổng, hoạt tính kháng oxi hóa trong cao chiết ethanol, methanol từ rễ cây ba kích ở Quảng Nam (<i>Morinda officinalis</i> How) | Khoa Công nghệ Hóa học | Võ Thị Thùy Dung | ThS. Trần Nguyễn An Sa | Đề tài sinh viên |
| 17 | Nghiên cứu sản xuất bột matcha từ lá vôi (<i>Cleistocalyx Operculatus</i>) và ứng dụng bột matcha lá vôi trong sản phẩm xà phòng | Khoa Công nghệ Hóa học | Nguyễn Hoài Bảo | ThS. Lữ Thị Mộng Thy | Đề tài sinh viên |
| 18 | Nghiên cứu chế tạo và đánh giá hệ vi bao nhũ tương với chất trợ nhũ hóa từ dẫn xuất của cellulose | Khoa Công nghệ Hóa học | TS. Giang Ngọc Hà | | Đề tài giảng viên |
| 19 | Nghiên cứu biến tính tinh bột hạt mít ứng dụng chế tạo tá dược explotab | Khoa Công nghệ Hóa học | ThS. Lê Thị Hồng Thúy | | Đề tài giảng viên |
| 20 | Nghiên cứu ứng dụng mướp đắng có hoạt tính cao trong mặt nạ dưỡng da. | Khoa Công nghệ Hóa học | Huỳnh Thị Khánh Dư | ThS. Võ Phạm Phương Trang | Đề tài sinh viên |
| 21 | Nghiên cứu trích ly anthocyanin từ trái si rô và ứng dụng làm kem dưỡng da | Khoa Công nghệ Hóa học | Hồ Thị Bích Thảo | TS. Võ Thúy Vi | Đề tài sinh viên |
| 22 | Nghiên cứu thiết kế hệ thống phân tách tinh dầu dùng trong phòng thí nghiệm, ứng dụng để tách tinh dầu từ rễ và lá cây cách (<i>Premna corybomsa</i>) | Khoa Công nghệ Hóa học | Võ Minh Tâm | ThS. Bùi Thu Hà | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 23 | Nghiên cứu trích ly và khảo sát hàm lượng fructan, chlorophyll, hoạt tính sinh học trong tinh dầu và cao chiết từ lá Hẹ (<i>Allium ramosum</i> L.) | Khoa Công nghệ Hóa học | Võ Thị Mỹ Hạnh | ThS. Trần Nguyễn An Sa | Đề tài sinh viên |
| 24 | Nghiên cứu công nghệ sản xuất áo lông vịt. | Khoa Công nghệ May và Thời trang | ThS. Đỗ Thị Thu Hồng | | Đề tài giảng viên |
| 25 | Xây dựng phần mềm Ghép sơ đồ phục vụ cho công việc giác sơ đồ, tính định mức nguyên phụ liệu và lập lệnh cắt trong công nghệ may | Khoa Công nghệ May và Thời trang | ThS. Nguyễn Hữu Trí | | Đề tài giảng viên |
| 26 | Thiết kế chế tạo hệ thống thí nghiệm tiện nghi nhiệt trang phục | Khoa Công nghệ May và Thời trang | ThS. Nguyễn Thị Kim Thanh | | Đề tài giảng viên |
| 27 | Nghiên cứu thiết kế chế tạo dụng cụ đo độ kháng UV của trang phục | Khoa Công nghệ May và Thời trang | ThS. Nguyễn Mai Thanh Thảo | | Đề tài giảng viên |
| 28 | Nghiên cứu, thiết kế chế tạo dụng cụ so màu dùng trong phòng thí nghiệm, thực hành khoa May | Khoa Công nghệ May và Thời trang | ThS. Ngô Hoài Quang Trung | | Đề tài giảng viên |
| 29 | Thiết kế quà tặng truyền thông từ việc tái sử dụng vải mốt vụn tại xưởng thực hành Khoa Công nghệ may thời trang HUFI. | Khoa Công nghệ May và Thời trang | Lê Thị Thu Thảo | TS. Trần Thị Anh Đào | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|----------------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 30 | Thiết kế sản phẩm thời trang từ bao đựng thức ăn gia súc | Khoa Công nghệ May và Thời trang | Võ Huỳnh Minh | ThS. Lê Duy | Đề tài sinh viên |
| 31 | Nghiên cứu phương pháp xác định nhanh thành phần cotton trong vải may mặc ở Việt Nam và thiết kế chế tạo dụng cụ thử nhanh | Khoa Công nghệ May và Thời trang | TS. Trần Thị Anh Đào | | Đề tài giảng viên |
| 32 | Phương pháp tính chu kỳ sọc và ứng dụng canh sọc trên các sản phẩm trang phục nữ | Khoa Công nghệ May và Thời trang | Phạm Kim Khánh | ThS. Nguyễn Thị Kim Thanh | Đề tài sinh viên |
| 33 | Thiết kế túi xách ứng dụng kỹ thuật nhuộm vải Ombre | Khoa Công nghệ May và Thời trang | Trần Nguyễn Gia Hân | ThS. Lê Thị Kiều Oanh | Đề tài sinh viên |
| 34 | Thiết kế trang phục kết hợp chân váy và quần để phối Layer | Khoa Công nghệ May và Thời trang | Trương Vũ Thiên Phúc | TS. Trần Thị Anh Đào | Đề tài sinh viên |
| 35 | Thiết kế trang phục sử dụng phương pháp đính kết Sequins | Khoa Công nghệ May và Thời trang | Nguyễn Thị Thu Ngân | TS. Phạm Hồ Mai Anh | Đề tài sinh viên |
| 36 | Thiết kế bộ sưu tập ví cầm tay nam và nữ bằng nghệ thuật ghép vải Quilting | Khoa Công nghệ May và Thời trang | Nguyễn Ngọc Như Ý | ThS. Ngô Hoài Quang Trung | Đề tài sinh viên |
| 37 | Nghiên cứu các chiến lược tia nhằm nâng cao hiệu quả của các thuật toán khai thác n tập hữu ích cao nhất trong cơ sở dữ liệu giao dịch. | Khoa Công nghệ thông tin | ThS. Vũ Văn Vinh | | Đề tài giảng viên |
| 38 | Hệ thống quản lý profile giảng viên tại Khoa Công nghệ Thông tin ứng dụng công nghệ Blockchain. | Khoa Công nghệ thông tin | Trần Minh Bảo | ThS. Nguyễn Văn Tùng | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|--------------------------|---------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 39 | Thiết kế và xây dựng môi trường giáo dục ảo trong Metaverse ứng dụng Non-Fungible-Token | Khoa Công nghệ thông tin | Đặng Cao Tài | PGS.TS. Đặng Trần Khánh | Đề tài sinh viên |
| 40 | Truy xuất nguồn gốc sản phẩm từ buổi áp dụng tại công ty Foodtech sử dụng công nghệ Blockchain | Khoa Công nghệ thông tin | Dương Thành Đạt | ThS. Ngô Thanh Hùng | Đề tài sinh viên |
| 41 | Quản lý điểm sinh viên khoa Công nghệ Thông tin trên nền tảng BlockChain. | Khoa Công nghệ thông tin | Nguyễn Thị Thanh Thảo | ThS. Nguyễn Văn Tùng | Đề tài sinh viên |
| 42 | Xây dựng phương pháp học sâu bảo vệ dữ liệu riêng tư bằng các phân tán huấn luyện và riêng tư vi phân | Khoa Công nghệ Thông tin | CN. Trần Trương Tuấn Phát | | Đề tài giảng viên |
| 43 | Xây dựng phần mềm quản lý hoạt động tính điểm rèn luyện và công tác xã hội cho sinh viên khoa chuyên ngành. | Khoa Công nghệ Thông tin | TS. Ngô Thanh Hùng | | Đề tài giảng viên |
| 44 | Nghiên cứu hệ thống tự động phân tích mã độc máy tính dựa trên Sandbox | Khoa Công nghệ Thông tin | Phạm Nguyễn Lâm Duy | PGS.TS. Đặng Trần Khánh | Đề tài sinh viên |
| 45 | Hệ thống hỗ trợ học tập cho sinh viên | Khoa Công nghệ Thông tin | Mai Trung Tiến | ThS. Nguyễn Văn Tùng | Đề tài sinh viên |
| 46 | Hệ thống quản lý ký túc xá | Khoa Công nghệ Thông tin | Lê Phát Đạt | ThS. Nguyễn Văn Tùng | Đề tài sinh viên |
| 47 | Xây dựng hệ thống xử lý tiến trình khóa luận tốt nghiệp. | Khoa Công nghệ Thông tin | Phạm Tấn Thuận | ThS. Trần Văn Thọ | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|--------------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 48 | Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật siêu âm trong nảy mầm gạo lứt giàu hoạt tính sinh học để sản xuất một số sản phẩm thực phẩm. | Khoa Công nghệ Thực phẩm | ThS. Đỗ Vĩnh Long | | Đề tài giảng viên |
| 49 | Phát triển và ứng dụng phương pháp phân tích đồng thời dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản phẩm hồ tiêu bằng kỹ thuật chiết pha rắn SPE và phân tích bằng LC-MS/MS và GC-MS/MS. | Khoa Công nghệ Thực phẩm | TS. Dương Hữu Huy | | Đề tài giảng viên |
| 50 | Ứng dụng kỹ thuật enzyme và siêu âm vào sản xuất cao chiết có hoạt tính sinh học từ rau ngổ trâu <i>Enydra fluctuans</i> Lour. | Khoa Công nghệ Thực phẩm | ThS. Hà Thị Thanh Nga | | Đề tài giảng viên |
| 51 | Nghiên cứu ứng dụng phương pháp siêu âm trong ức chế enzyme polyphenol oxidase nhằm sản xuất Paste quả bơ. | Khoa Công nghệ Thực phẩm | TS. Nguyễn Đình Thị Như Nguyễn | | Đề tài giảng viên |
| 52 | Thiết kế, chế tạo và tối ưu hóa thông số vận hành thiết bị thủy phân tinh bột bằng enzyme năng suất 10 kg/mẻ | Khoa Công nghệ Thực phẩm | ThS. Mạc Xuân Hòa | | Đề tài giảng viên |
| 53 | Lựa chọn, thiết kế và chế tạo dây chuyền sản xuất bánh, ứng dụng nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất bánh mì nhân mặn | Khoa Công nghệ Thực phẩm | ThS. Nguyễn Phú Đức | | Đề tài giảng viên |
| 54 | Xây dựng phần mềm quản lý phòng thí nghiệm E-Lab, giai đoạn 1 – thử nghiệm tại khoa Công nghệ Thực phẩm, Trung tâm Thí nghiệm và Thực hành, Trung tâm phân tích Quốc tế | Khoa Công nghệ Thực phẩm | TS. Nguyễn Thị Thùy Dương | | Đề tài giảng viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|---|--------------------------------|------------------|
| 55 | Nghiên cứu thu nhận chất thay thế muối ăn ít natri từ mai mực | Khoa Công nghệ Thực phẩm | HVCH: Ngô Trần Thúy Vy | TS. Nguyễn Thị Thùy Dương | Đề tài sinh viên |
| 56 | Nghiên cứu và đề xuất quy trình sản xuất bột khoai lang tím giàu hàm lượng Anthocyanin bằng phương pháp sấy vi sóng chân không với quy mô phòng thí nghiệm | Khoa Công nghệ Thực phẩm | HVCH: Đỗ Văn Thanh | TS. Phan Thế Duy | Đề tài sinh viên |
| 57 | Nghiên cứu phức hợp bao (inclusion complex) của cyclodextrin với dầu hạt gấc định hướng ứng dụng trong thực phẩm chức năng | Khoa Công nghệ thực phẩm | Nguyễn Lê Lan Anh Nguyễn Văn Anh | TS. Nguyễn Văn Anh | Đề tài sinh viên |
| 58 | Nghiên cứu sản xuất kẹo dẻo từ quả Bân (Sonneratia caseolaris) | Khoa Công nghệ thực phẩm | Nguyễn Thị Hồng Đào Vương Thanh Hiền | TS. Nguyễn Đình Thị Như Nguyệt | Đề tài sinh viên |
| 59 | Nghiên cứu phương pháp sản xuất sữa thực vật có chứa axit béo không no liên hợp | Khoa Công nghệ thực phẩm | Nguyễn Đông Triều Lê Thị Phương Dung | TS. Nguyễn Văn Anh | Đề tài sinh viên |
| 60 | Phân lập chủng nấm mốc gây hư hỏng bơ và đánh giá hiệu quả bảo quản của các lớp phủ ăn được | Khoa Công nghệ thực phẩm | Phương Thảo Vy | ThS. Liêu Mỹ Đông | Đề tài sinh viên |
| 61 | Nghiên cứu thử nghiệm dòng kẹo mềm synbiotic ít calo | Khoa Công nghệ thực phẩm | Lưu Hoàng Diệu | ThS. Nguyễn Phan Khánh Hòa | Đề tài sinh viên |
| 62 | Nghiên cứu khảo sát ảnh hưởng của các điều kiện trích ly polyphenol từ củong tiêu và ứng dụng trong phát triển sản phẩm nước giải khát | Khoa Công nghệ thực phẩm | Phan Công Hậu | TS. Phan Thế Duy | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|-------------------------|-----------------------------|------------------|
| 63 | Nghiên cứu phát triển sản phẩm “Kem ít tan chảy” với polyphenol trích ly từ vỏ cam | Khoa Công nghệ thực phẩm | Nguyễn Gia Hiếu Nhân | TS. Nguyễn Thị Thùy Dương | Đề tài sinh viên |
| 64 | Phát triển sản phẩm kem probiotic từ quả bơ | Khoa Công nghệ thực phẩm | Vương Đắc Khởi | TS. Nguyễn Thị Thùy Dương | Đề tài sinh viên |
| 65 | Nghiên cứu quá trình trích ly, tinh sạch Saponin bằng nhựa Macroporous D101 và xác định một số hoạt tính sinh học của Saponin từ lá ngũ bì chân chim (Schefflera Heptaphylla), ứng dụng chế phẩm Saponin trong sản xuất Trà thảo mộc | Khoa Công nghệ thực phẩm | Trần Thị Thúy Nhi | ThS. Nguyễn Thị Hải Hòa | Đề tài sinh viên |
| 66 | Nghiên cứu quá trình thu nhận và xác định hoạt tính sinh học Wedelolactone từ cỏ mực Eclipta Prostrata, ứng dụng trong sản xuất nước giải khát | Khoa Công nghệ thực phẩm | Trần Thị Xuân Mai | ThS. Nguyễn Thị Hải Hòa | Đề tài sinh viên |
| 67 | Nghiên cứu thu nhận Triterpenoid saponin từ cây vả (Ficus auriculata), nâng cao độ tinh sạch bằng phương pháp sắc ký và ứng dụng terpenes trong việc điều chế thực phẩm chức năng | Khoa Công nghệ thực phẩm | Võ Thị Thu Thảo | ThS. Nguyễn Thị Hải Hòa | Đề tài sinh viên |
| 68 | Nghiên cứu thu nhận và đánh giá hoạt tính kháng oxy hóa của allophycocyanin, lectin và polyphenol từ rong Chaetomorpha sp. | Khoa Công nghệ thực phẩm | Phạm Trúc Quỳnh | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|----------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 69 | Nghiên cứu quá trình thu nhận và xác định hoạt tính chống oxy hóa của polysaccharide và peptid từ rong Enteromorpha sp. | Khoa Công nghệ thực phẩm | Nguyễn Dương Thiên Tú | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |
| 70 | Nghiên cứu quá trình thu nhận và đánh giá hoạt tính kháng oxy hóa của fucoxanthin và lipid từ rong Sargassum oliocystum, ứng dụng trong sản xuất kẹo dẻo | Khoa Công nghệ thực phẩm | Thành Hoàng Phi Yến | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |
| 71 | Nghiên cứu thu nhận, và xác định khả năng hạ đường huyết của dịch chiết từ hoa của cây chuỗi hạt, ứng dụng trong sản xuất bánh cho người bị tiểu đường | Khoa Công nghệ thực phẩm | Nguyễn Quang Liêm | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |
| 72 | Nghiên cứu thu nhận và khảo sát khả năng hạ đường huyết của saponin từ cây diệp hạ châu, ứng dụng trong sản xuất kẹo cho người bị tiểu đường | Khoa Công nghệ thực phẩm | Nguyễn Kim Phương | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |
| 73 | Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm cao chiết và sản phẩm trà hòa tan từ lá và thân cây Mâm Xôi (Rubus alceaefolius Poir) | Khoa Công nghệ thực phẩm | Mai Tiến Hùng | ThS. Trần Chí Hải | Đề tài sinh viên |
| 74 | Nghiên cứu quy trình phân tích tính thật giả của chất béo sữa bằng phương pháp HPLC kết hợp chemometric | Khoa Công nghệ thực phẩm | TS. Nguyễn Văn Anh | | Đề tài giảng viên |
| 75 | Nghiên cứu quá trình tạo sản phẩm nước dừa lên men kefir giàu probiotic | Khoa Công nghệ thực phẩm | ThS. Nguyễn Phan Khánh Hòa | | Đề tài giảng viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|---------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 76 | Nghiên cứu xác định hoạt tính sinh học và khả năng hạ đường huyết của chiết xuất từ quả chuối hột <i>Musa balbisiana</i> | Khoa Công nghệ thực phẩm | ThS. Nguyễn Thị Thu Huyền | | Đề tài giảng viên |
| 77 | Nghiên cứu điều kiện thu nhận, xác định thành phần hóa học và phân lập hợp chất chính từ dịch chiết quả chuối hột <i>Musa balbisiana</i> | Khoa Công nghệ thực phẩm | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | | Đề tài giảng viên |
| 78 | Nghiên cứu phân lập, định danh nấm mốc <i>Aspergillus</i> spp có khả năng sinh tổng hợp enzyme protease và amylase và tuyển chọn chủng thuần để ứng dụng trên các sản phẩm đậu nành lên men truyền thống | Khoa Công nghệ thực phẩm | ThS. Hoàng Thị Trúc Quỳnh | | Đề tài giảng viên |
| 79 | Đánh giá rủi ro nhiễm độc tố Aflatoxin trên một số sản phẩm tương sản xuất theo phương pháp truyền thống ở Việt Nam | Khoa Công nghệ thực phẩm | TS. Nguyễn Bảo Toàn | | Đề tài giảng viên |
| 80 | Nghiên cứu tận dụng khô đậu phộng và gạo nếp để sản xuất chế phẩm nấm mốc <i>Aspergillus oryzae</i> | Khoa Công nghệ thực phẩm | ThS. Trần Quyết Thắng | | Đề tài giảng viên |
| 81 | Nghiên cứu quy trình vi bao vitamin C trong dịch chiết trái sơ ri (<i>Malpighia emarginata</i> DC) | Khoa Công nghệ thực phẩm | ThS. Đặng Thị Yến | | Đề tài giảng viên |
| 82 | Ứng dụng dung môi eutectic sâu vào thu nhận astaxanthin từ vỏ tôm | Khoa Công nghệ thực phẩm | ThS. Phạm Thị Mỹ Tiên | | Đề tài giảng viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 83 | Nghiên cứu sản xuất, làm giàu tinh bột kháng từ hạt mít và ứng dụng trong sản xuất thực phẩm | Khoa Công nghệ Thực phẩm | ThS. Vũ Thị Hương | | Đề tài giảng viên |
| 84 | Đánh giá hoạt tính sinh học của peptide thu nhận từ rong bún <i>Enteromorpha</i> sp. | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Nguyễn Duy Hùng | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |
| 85 | Nghiên cứu quá trình tinh sạch và xác định hoạt tính sinh học allophycocyanin từ rong <i>Chaetomorpha</i> sp. | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Ngô Thị Cẩm Thương | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |
| 86 | Nghiên cứu, thu nhận và xác định khả năng hạ đường huyết của dịch chiết từ củ của cây chuối hột; ứng dụng trong sản xuất bánh cho người bị tiểu đường | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Phạm Nguyễn Khánh Linh | ThS. Hoàng Thị Ngọc Nhon | Đề tài sinh viên |
| 87 | Phân lập và định danh sơ bộ một số loài <i>Aspergillus</i> có trên hạt sen ở chợ Tháp Mười, Đồng Tháp | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Nguyễn Minh Hưng | ThS. Phan Thị Hồng Liên | Đề tài sinh viên |
| 88 | Phân lập, định danh và tuyển chọn nấm mốc <i>Aspergillus oryzae</i> sinh tổng hợp protease cao từ một số chế phẩm mốc tương thương mại trên thị trường | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Trần Ngọc Đào | ThS. Phan Thị Hồng Liên | Đề tài sinh viên |
| 89 | Nghiên cứu khảo sát ảnh hưởng của điều kiện trích ly flavonoid từ cây bồ công anh và ứng dụng trong phát triển sản phẩm nước giải khát | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Nguyễn Ngọc Lượn | TS. Phan Thế Duy | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|--------------------------|-------------------------|-----------------------------|------------------|
| 90 | Nghiên cứu và đề xuất quy trình sấy bột xốp (foaming-mat drying) thu nhận sản phẩm bột giàu anthocyanin từ khoai lang tím | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Đào Quang Thành | TS. Phan Thế Duy | Đề tài sinh viên |
| 91 | Nghiên cứu phát triển sản phẩm sữa chua bổ sung astaxanthi | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Bùi Thị Thúy Hằng | ThS. Trần Chí Hải | Đề tài sinh viên |
| 92 | Nghiên cứu thu nhận chitin với sự hỗ trợ của dung môi eutectic sâu và sóng siêu âm từ vỏ tôm | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Nguyễn Tấn Đạt | ThS. Trần Chí Hải | Đề tài sinh viên |
| 93 | Nghiên cứu quy trình sản xuất bột chất nhầy từ Sâm Bó Chính (<i>Abelmoschus sagittifolius</i>) | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Vũ Thị Thu Hiền | ThS. Trần Chí Hải | Đề tài sinh viên |
| 94 | Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm giàu protein/peptide từ vỏ tôm | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Quách Lê Anh Tuấn | ThS. Trần Chí Hải | Đề tài sinh viên |
| 95 | Phân lập và tuyển chọn các chủng nấm mốc có khả năng tạo enzyme naringinase và ứng dụng trong khử vị đắng của nước ép cam | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Dương Ninh Chi | ThS. Nguyễn Phan Khánh Hòa | Đề tài sinh viên |
| 96 | Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất cao chiết từ cây rau mương có chứa hoạt tính sinh học | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Đình Quốc Tuấn | ThS. Phạm Thị Thùy Dương | Đề tài sinh viên |
| 97 | Nghiên cứu qui trình sản xuất bột gia vị giàu dinh dưỡng từ đậu nành lên men | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Lê Khánh Trân | TS. Nguyễn Bảo Toàn | Đề tài sinh viên |
| 98 | Nghiên cứu thử nghiệm sản xuất sủi linh chi | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Nguyễn Thanh Trúc | TS. Nguyễn Bảo Toàn | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 99 | Nghiên cứu ứng dụng vi sóng kết hợp enzyme pullulanase làm giàu hàm lượng Resistant Starch trong quy trình sản xuất bột gạo | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Nguyễn Thị Thanh Tú | ThS. Nguyễn Hoàng Anh | Đề tài sinh viên |
| 100 | Nghiên cứu ứng dụng phương pháp gia công nước nhiệt kết hợp vi sóng làm giàu hàm lượng Resistant Starch trong quy trình sản xuất gạo | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Nguyễn Thu Hòa | ThS. Nguyễn Hoàng Anh | Đề tài sinh viên |
| 101 | Thiết kế hệ thống sấy sử dụng năng lượng mặt trời quy mô phòng thí nghiệm | Khoa Công nghệ Thực phẩm | Lê Hà Phương | TS. Bùi Tấn Nghĩa | Đề tài sinh viên |
| 102 | Hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp nội bộ công ty cổ phần | Khoa Chính trị - Luật | TS. Võ Trung Hậu | | Đề tài giảng viên |
| 103 | Phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu: nghiên cứu từ thực tiễn tp. Hồ Chí Minh | Khoa Chính trị - Luật | ThS. Phan Ái Nhi | | Đề tài giảng viên |
| 104 | Giải quyết tranh chấp lao động cá nhân theo Pháp luật Việt Nam từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh. | Khoa Chính trị - Luật | Trương Quế Trâm | ThS. Nguyễn Thị Thái | Đề tài sinh viên |
| 105 | Pháp luật về doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam hiện nay – Thực tiễn và lý luận tại TP.HCM. | Khoa Chính trị - Luật | Nguyễn Anh Ngọc Châu | ThS. Nguyễn Đình Sinh | Đề tài sinh viên |
| 106 | Pháp luật về mang thai hộ ở Việt Nam | Khoa Chính trị - Luật | Nguyễn Thị Tường Vy | ThS. Nguyễn Phước | Đề tài sinh viên |
| 107 | Pháp luật Việt Nam về hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sau đại dịch Covid-19. | Khoa Chính trị - Luật | Nguyễn Thị Xuân Hiên | TS. Nguyễn Thị Thu Thoa | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|-------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 108 | Chế định đặt cọc theo pháp luật Việt Nam - Kinh nghiệm từ một số nước | Khoa Chính trị - Luật | Đinh Thị Diễm Kiều | ThS. Trần Thùy Liên | Đề tài sinh viên |
| 109 | Vấn đề giao kết hợp đồng lao động của sinh viên khi đi làm thêm. Thực trạng và giải pháp | Khoa Chính trị - Luật | Bùi Xuân Bảo | ThS. Nguyễn Thị Huyền | Đề tài sinh viên |
| 110 | Đình công bất hợp pháp từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh | Khoa Chính trị - Luật | Hồ Yến Khoa | ThS. Phạm Thị Huyền | Đề tài sinh viên |
| 111 | Nghiên cứu thiết kế hệ thống thiết bị mô phỏng quá trình tiêu hóa, hấp thu các chất dinh dưỡng ở người | Khoa Du lịch và Ẩm thực | TS. Huỳnh Thái Nguyên | | Đề tài giảng viên |
| 112 | Nghiên cứu và khắc phục sự giảm trọng lượng ở tôm càng xanh (<i>Macrobrachium rosenbergii</i>) thương phẩm nguyên con trong quá trình chế biến lạnh đông | Khoa Du lịch và Ẩm thực | TS. Cao Xuân Thủy | | Đề tài giảng viên |
| 113 | Giải pháp phát triển thương hiệu của các công ty du lịch thông qua sử dụng “social media”: Nghiên cứu tại Thành phố Hồ Chí Minh. | Khoa Du lịch và Ẩm thực | TS. Nguyễn Phúc Hùng | | Đề tài giảng viên |
| 114 | Xây dựng mô hình học nấu ăn dành cho du khách, áp dụng thử nghiệm tại trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Tp.HCM | Khoa Du lịch và Ẩm thực | ThS. Trần Thị Thu Hương | | Đề tài giảng viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|-------------------------|---|-----------------------------|------------------|
| 115 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến khách hàng thế hệ gen Y trong việc lựa chọn các nhà hàng tiệc cưới tại Thành phố Hồ Chí Minh: Trường hợp nghiên cứu tại Thành phố Hồ Chí Minh. | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Phạm Thị Hồng Thắm | TS. Nguyễn Phúc Hùng | Đề tài sinh viên |
| 116 | Nghiên cứu hành vi tiêu dùng của khách hàng thế hệ gen Z lựa chọn các sản phẩm thân thiện môi trường trong lĩnh vực F&B | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Chung Huệ My | TS. Nguyễn Phúc Hùng | Đề tài sinh viên |
| 117 | Nghiên cứu yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn cơ sở kinh doanh thức ăn tốt cho sức khỏe. Trường hợp nghiên cứu tại TPHCM | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Cao Thị Kiều Tiên | ThS. Nguyễn Thị Thúy Vinh | Đề tài sinh viên |
| 118 | Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định lựa chọn homestay của khách du lịch đến Đồng Tháp | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Huỳnh Phạm Tiểu Nhất Thiên | ThS. Phạm Ngọc Dũng | Đề tài sinh viên |
| 119 | Phát triển du lịch sinh thái tại Cồn Thới Sơn - tỉnh Tiền Giang | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Phan Thị Phúc | ThS. Đỗ Thu Nga | Đề tài sinh viên |
| 120 | Nghiên cứu sự tác động của Marketing Mix đến lòng trung thành của khách hàng: trường hợp nghiên cứu tại làng du lịch sinh thái Tre Việt huyện Nhon Trạch tỉnh Đồng Nai | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Võ Lê Phước | ThS. Trương Thanh Quỳnh Thư | Đề tài sinh viên |
| 121 | Nghiên cứu quy trình chế biến bánh bao khoai lang tím nhân cade | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Nguyễn Đăng Thúy Hiền Thái Thị Thanh Nhân | ThS. Trần Thị Thu Hương | Đề tài sinh viên |
| 122 | Nghiên cứu ứng dụng natri alginate bao gói chocolate sauce trong chế biến và trang trí món ăn | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Dương Thành Đạt | ThS. Đặng Thúy Mùi | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|-------------------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 123 | Nghiên cứu quy trình sản xuất nước hầm xương lợn ăn liền | Khoa Du lịch và Ẩm thực | Đinh Quốc Kiệt Trương Nhựt Thiên | ThS. Trần Thị Phương Kiều | Đề tài sinh viên |
| 124 | Vai trò trung gian của niềm tin trong môi quan hệ giữa người có sức ảnh hưởng tác động lên ý định mua hàng trực tuyến của thể hệ Z. | Khoa Quản trị Kinh doanh | Đoàn Minh Trường | ThS. Phạm Minh Luân | Đề tài sinh viên |
| 125 | Một số yếu tố tác động của người có sức ảnh hưởng đến ý định mua hàng trực tuyến của sinh viên tại thành phố Hồ Chí Minh | Khoa Quản trị Kinh doanh | Nguyễn Thanh Huy | ThS. Phạm Minh Luân | Đề tài sinh viên |
| 126 | Tác động của trách nhiệm xã hội doanh nghiệp và chiến lược marketing xanh đến kết quả kinh doanh: Vai trò điều tiết thể điểm cân bằng tại các doanh nghiệp thực phẩm trên địa bàn TP.HCM | Khoa Quản trị Kinh doanh | TS. Nguyễn Văn Ít | | Đề tài giảng viên |
| 127 | Giải pháp phát triển bền vững kinh tế huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu | Khoa Quản trị Kinh doanh | TS. Bùi Hồng Đăng | | Đề tài giảng viên |
| 128 | Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tìm việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp khối ngành kinh doanh và quản lý trường đại học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh | Khoa Quản trị Kinh doanh | ThS. Trần Thị Xuân Viên | | Đề tài giảng viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|--------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 129 | Ảnh hưởng điều tiết của thương hiệu Trường đại học trong mối tương tác giữa chương trình dạy học, cảm xúc học tập và ý định chuyển đổi cơ sở đào tạo: Trường hợp nghiên cứu tại Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP HCM | Khoa Quản trị Kinh doanh | TS. Bùi Hoàng Ngọc | | Đề tài giảng viên |
| 130 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng học kỳ doanh nghiệp cho ngành quản trị kinh doanh: nghiên cứu tại trường đại học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh | Khoa Quản trị Kinh doanh | TS. Trần Thị Ngọc Lan | | Đề tài giảng viên |
| 131 | Tác động của người ảnh hưởng (Influencers) đến quyết định mua hàng của Gen Z trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống tại Thành phố Hồ Chí Minh. | Khoa Quản trị Kinh doanh | Nguyễn Thái Khoa | ThS. Lê Thị Thanh Hà | Đề tài sinh viên |
| 132 | GenZ – Cơ hội việc làm sau Covid: Trường hợp nghiên cứu tại thành phố Hồ Chí Minh. | Khoa Quản trị Kinh doanh | Nguyễn Ngọc Mai Thy | TS. Trần Tuấn Anh | Đề tài sinh viên |
| 133 | GenZ – Áp lực đồng trang lứa | Khoa Quản trị Kinh doanh | Mai Thị Nguyệt Hồng | TS. Trần Tuấn Anh | Đề tài sinh viên |
| 134 | Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến của khách hàng tại các ngân hàng Thương mại Cổ phần trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. | Khoa Quản trị Kinh doanh | Từ Thị Thu Thảo | ThS. Dương Thị Hồng Vân | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|--------------------------|-------------------------|-----------------------------|------------------|
| 135 | Nghiên cứu sự ảnh hưởng của đặc điểm video quảng cáo trực tuyến đến thái độ của người tiêu dùng trẻ trên nền tảng mạng xã hội | Khoa Quản trị Kinh doanh | Hoàng Bảo Kim | ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân | Đề tài sinh viên |
| 136 | Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định làm việc cho các doanh nghiệp giao nhận hàng hóa quốc tế: trường hợp nghiên cứu tại trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh. | Khoa Quản trị Kinh doanh | Phạm Thị Sang Trang | TS. Nguyễn Xuân Quyết | Đề tài sinh viên |
| 137 | Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia nghiên cứu khoa học của sinh viên: trường hợp nghiên cứu tại khoa Quản trị kinh doanh Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh | Khoa Quản trị Kinh doanh | Hồ Thị Thụy Khanh | ThS. Trần Thị Xuân Viên | Đề tài sinh viên |
| 138 | Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người tiêu dùng về chất lượng dịch vụ khi sử dụng ứng dụng giao hàng Lalamove: trường hợp nghiên cứu tại thành phố Hồ Chí Minh | Khoa Quản trị Kinh doanh | Lê Hoài Trương | TS. Võ Thị Hương Giang | Đề tài sinh viên |
| 139 | Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch bên sông đồng bằng sông Cửu Long - Nghiên cứu tại thành phố Cần Thơ | Khoa Quản trị Kinh doanh | Nguyễn Thị Ngọc Tuyết | ThS. Dương Thị Hồng Vân | Đề tài sinh viên |
| 140 | Các nhân tố Logistics tác động đến quyết định mua hàng trực tuyến của GenZ | Khoa Quản trị Kinh doanh | Trương Thị Như Ý | ThS. Lê Thị Thanh Hà | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|-----------------------------|------------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 141 | Nghiên cứu sản xuất enzyme Amylase từ <i>Bacillus subtilis</i> và ứng dụng trong sản xuất bánh mì | Khoa Sinh học và Môi trường | Nguyễn Trần Tuyên Huyền | ThS. Đào Thị Mỹ Linh | Đề tài sinh viên |
| 142 | Ứng dụng ruồi Lính Đen- <i>Hermetia illucens</i> để xử lý chất thải từ vỏ thanh long với quy mô phòng thí nghiệm | Khoa Sinh học và Môi trường | Nguyễn Thị Thu Thảo | ThS. Nguyễn Vũ Hoàng Phương | Đề tài sinh viên |
| 143 | Nghiên cứu lên men bã đậu nành với vi khuẩn <i>Bacillus</i> hướng đến tạo thức ăn chăn nuôi | Khoa Sinh học và Môi trường | Phạm Kim Anh | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Mai | Đề tài sinh viên |
| 144 | Nghiên cứu khả năng ứng dụng đá nham thạch đỏ (red scoria stone) trong xử lý nước thải chăn nuôi. | Khoa Sinh học và Môi trường | ThS. Phạm Ngọc Hòa | | Đề tài giảng viên |
| 145 | Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của vật liệu chứa lưu huỳnh trong xử lý Nitơ đối với nguồn nước thải có tỉ lệ C/N thấp | Khoa Sinh học và Môi trường | TS. Võ Thị Kim Quyên | | Đề tài giảng viên |
| 146 | Nghiên cứu tách chiết tạo bột phycocyanin từ vi tảo <i>Spirulina platensis</i> và ứng dụng vào bánh để tăng khả năng chống oxy hóa | Khoa Sinh học và Môi trường | ThS. Huỳnh Phan Phương Trang | | Đề tài giảng viên |
| 147 | Ứng dụng kỹ thuật giải trình tự gen thế hệ mới trong nhận diện một số loài lan kim tuyến <i>Anoectochilus</i> sp. có giá trị kinh tế cao ở Việt Nam | Khoa Sinh học và Môi trường | TS. Nguyễn Minh Phương | | Đề tài giảng viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|-----------------------------|--------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 148 | Ứng dụng vật liệu nano trong nuôi cấy in vitro cây lan kim tuyến (<i>Anoectochilus roxburghii</i>) nhằm thu nhận nguồn sinh khối có giá trị dược liệu | Khoa Sinh học và Môi trường | TS. Trịnh Thị Hương | | Đề tài giảng viên |
| 149 | Ứng dụng hệ thống chiếu sáng đơn sắc tự động trong nghiên cứu nhân giống vô tính một số loài cây dược liệu có giá trị | Khoa Sinh học và Môi trường | Nguyễn Huỳnh Duy Gia Bảo | TS. Trịnh Thị Hương | Đề tài sinh viên |
| 150 | Đánh giá khả năng kháng ung thư của cao chiết xáo tam phân (<i>Paramignya trimera</i>) trên mô hình chuột ghép u hắc tố B16F10 | Khoa Sinh học và Môi trường | Nguyễn Thanh Nhật Minh | TS. Nguyễn Minh Phương | Đề tài sinh viên |
| 151 | Nghiên cứu khả năng hạ đường huyết của cao chiết cây tầm bóp <i>Physalis angulata</i> L. trên mô hình chuột Swiss Albino tiểu đường | Khoa Sinh học và Môi trường | Ngô Văn Đức | ThS. Trần Hoàng Ngâu | Đề tài sinh viên |
| 152 | Nghiên cứu khả năng ức chế vi khuẩn <i>E.coli</i> và <i>Staphylococcus aureus</i> của cao chiết cây cỏ mực (<i>Eclipta prostrata</i> L) ứng dụng trong trị bỏng ở chuột. | Khoa Sinh học và Môi trường | Nguyễn Khắc Lợi | ThS. Hoàng Xuân Thế | Đề tài sinh viên |
| 153 | Nghiên cứu chế tạo vật liệu hấp phụ chi phí thấp từ bã mía thải để xử lý nguồn nước nhiễm amoni (NH_4^+) | Khoa Sinh học và Môi trường | Lê Nguyễn Thanh Hằng | PGS.TS. Nguyễn Lan Hương | Đề tài sinh viên |
| 154 | Đánh giá khả năng dự báo xâm nhập mặn trên sông Cỏ Chiên của một số thuật toán máy học | Khoa Sinh học và Môi trường | Cao Thị Bé Thơ | ThS. Nguyễn Thu Hiền | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|---|-----------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 155 | Tận dụng vỏ hầu làm nguồn vật liệu thay thế trong chế tạo S-carrier dùng cho quá trình khử nitơ tự dưỡng | Khoa Sinh học và Môi trường | Lương Thị Anh Đào | TS. Võ Thị Kim Quyên | Đề tài sinh viên |
| 156 | Các nhân tố ảnh hưởng đến đạo đức nghề nghiệp người làm việc trong lĩnh vực tài chính và kế toán trên địa bàn TP. HCM | Khoa Tài chính - Kế toán | PGS. TS. Trần Phước | | Đề tài giảng viên |
| 157 | Nghiên cứu các giải pháp phát triển bền vững các khu công nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh | Khoa Tài chính - Kế toán | TS. Vũ Văn Đông | | Đề tài giảng viên |
| 158 | Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc tác động đến hiệu quả công việc của nhân viên hành chính tại các trường đại học công lập tại TP. Hồ Chí Minh | Khoa Tài chính - Kế toán | TS. Tô Hồng Thiên | | Đề tài giảng viên |
| 159 | Các nhân tố ảnh hưởng đến đạo đức đầu tư trong kinh doanh chứng khoán tại sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM | Khoa Tài chính - Kế toán | Trương Thị Kim Hậu | PGS.TS. Trần Phước | Đề tài sinh viên |
| 160 | Thực trạng quản lý tài chính cá nhân của sinh viên trường Đại học Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh | Khoa Tài chính - Kế toán | Trần Quốc Vương | ThS. Ngô Minh Phương | Đề tài sinh viên |
| 161 | Ảnh hưởng của mạng xã hội Tiktok đến việc học tập của sinh viên khoa Tài chính – Kế toán Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh | Khoa Tài chính - Kế toán | Thái Thị Ngọc Huyền | ThS. Võ Thị Thúy Hằng | Đề tài sinh viên |

| Stt | Tên đề tài | Khoa | Chủ nhiệm đề tài | Giảng viên hướng dẫn | Ghi chú |
|------------|--|-----------------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------|
| 162 | Những nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên một số Trường trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. | Khoa Tài chính - Kế toán | Lê Thị Phương | TS. Vũ Văn Đông | Đề tài sinh viên |
| 163 | Các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập lãi cận biên (NIM) của các ngân hàng thương mại Việt Nam | Khoa Tài chính - Kế toán | Phạm Thị Kim Ngân | ThS. Mai Thị Thu Nguyệt | Đề tài sinh viên |
| 164 | Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đi làm thêm và xu hướng lựa chọn công việc làm thêm của sinh viên một số Trường trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh | Khoa Tài chính - Kế toán | Phan Minh Quốc | ThS. Phạm Thị Kim Ánh | Đề tài sinh viên |
| 165 | Các nhân tố tác động đến quyết định sử dụng dịch vụ ebanking của khách hàng tại ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu | Khoa Tài chính - Kế toán | Nguyễn Thành Luân | TS Nguyễn Văn Tuấn | Đề tài sinh viên |
| 166 | Thực trạng việc làm của người học sau khi tốt nghiệp ngành Tài chính-Ngân hàng và Kế toán tại các Trường trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh | Khoa Tài chính - Kế toán | Châu Thanh Đào | ThS. Chu Thúy Anh | Đề tài sinh viên |
| 167 | Tác động của quy mô hoạt động đến lợi nhuận của các ngân hàng thương mại Việt Nam | Khoa Tài chính - Kế toán | Phan Thị Mỹ Thuận | TS. Huỳnh Thị Hương Thảo | Đề tài sinh viên |
| 168 | Nghiên cứu cải tiến hệ thống sấy thăng hoa năng suất 20 kg/m ² , ứng dụng trong chế biến các sản phẩm nông sản thực phẩm | Trung tâm phân tích Quốc tế | TS. Nguyễn Ngọc Hòa | | Đề tài giảng viên |

PHỤ LỤC 2

BIỂU MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ ĐẠI BIỂU THAM DỰ SEMINAR

(Kèn theo Thông báo số 309/DCT ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
KHOA.....

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ ĐẠI BIỂU THAM DỰ

SEMINAR CHUYÊN ĐỀ “ĐIỀU GÌ LÀM CHO MỘT CÂU HỎI
NGHIÊN CỨU VÀ MỘT BÀI BÁO HỌC THUẬT TRỞ NÊN THÚ VỊ”

| Stt | Họ và tên | | Chức vụ | Học hàm/học vị | Ký tên |
|-----|-----------------|-----|-------------|---------------------|--------|
| 1 | Lê Văn | A | Trưởng khoa | Phó Giáo sư Tiến sĩ | |
| 2 | Nguyễn Thị Thảo | B | Giảng viên | Thạc sĩ | |
| 3 | Trần Văn | C | Sinh viên | | |
| ... | ... | ... | ... | | |

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

Trưởng khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)